

NGHỀ THỎ CẨM TRONG ĐỜI SỐNG CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ Ở ĐẮK NÔNG*

Huỳnh Ngọc Thu
Trần Thị Ngọc Lưu

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân
văn, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
Email: hnthu76@hcmussh.edu.vn

Ngày nhận bài: 30/10/2019
Ngày phản biện: 1/11/2019
Ngày tác giả sửa: 6/11/2019
Ngày duyệt đăng: 9/11/2019
Ngày phát hành: 20/11/2019

DOI:

Dệt thổ cẩm được xem là một trong những nghề thủ công truyền thống của người Ê đê nói riêng và của các tộc người thiểu số ở khu vực Đắk Nông nói chung và là nghề phụ trong hoạt động kinh tế của các tộc người này. Sản phẩm làm ra được sử dụng trong gia đình, hoặc làm quà tặng trong các dịp lễ hội. Tuy là nghề phụ, nhưng nghề dệt thổ cẩm đã và đang có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của người Ê đê ở Đắk Nông. Để tìm hiểu rõ vai trò này, chúng tôi đã thực hiện điền dã dài ngày tại cộng đồng Ê đê ở huyện Cư Jút vào năm 2018; đã quan sát tại các gia đình làm nghề dệt thổ cẩm; phỏng vấn sâu các nghệ nhân, thợ và những người đang học nghề để biết về vai trò nghề này đối với cộng đồng. Nhờ đó, hiểu được nghề dệt thổ cẩm có những đóng góp quan trọng trong đời sống của người Ê đê ở Đắk Nông nói riêng và ở khu vực Tây Nguyên nói chung, kể cả trong truyền thống cũng như hiện tại.

Từ khoá: Dệt thổ cẩm; Người Ê đê ở Đắk Nông; Huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

1. Đặt vấn đề

Ê đê là tộc người thiểu số ở Việt Nam, cư trú chủ yếu tại các tỉnh thuộc Tây Nguyên. Tại tỉnh Đắk Nông, tộc người Ê đê có dân số trên 5 ngàn người, tập trung tại huyện Cư Jút (Tỉnh ủy – Hội đồng Nhân dân – UBND tỉnh Đắk Nông, 2011, tr.83). Trong hoạt động sản xuất nông nghiệp truyền thống, trồng lúa rẫy theo phương thức đa canh là nguồn thu nhập chính của người Ê đê. Mỗi năm trồng một vụ lúa và trồng thêm ngô, khoai, bầu, bí... Bên cạnh đó, người Ê đê còn nuôi gia súc, gia cầm để phục vụ cho nghi lễ. Nghề thủ công phổ biến nhất của người Ê đê là đan mây tre, làm đồ gia dụng, rèn nông cụ; đặc biệt là nghề dệt thổ cẩm rất đặc sắc. Nét độc đáo trong các sản phẩm thổ cẩm của người Ê đê là các hoa văn thể hiện trên mặt vải, được bố cục chặt chẽ với nhiều mô típ mang ý nghĩa văn hóa người. Ngoài ra, nghề dệt thổ cẩm còn thể hiện rõ vai trò về kinh tế, văn hóa, xã hội của tộc người Ê đê ở Đắk Nông trong truyền thống cũng như hiện tại.

2. Tổng quan nghiên cứu

Nghiên cứu về nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê đến nay có thể kể một số công trình như *Hoa văn cổ truyền Đắk Lắk* của Chu Thái Sơn (2000). Đây là công trình nghiên cứu về hoa văn cổ truyền

của hai tộc người M'ông và Ê đê cư trú trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk cũ (nay thuộc tỉnh Đắk Nông). Trong phần hai của cuốn sách, tác giả đi sâu nghiên cứu hoa văn và trang trí dân gian, bao gồm trang trí trên nền vải (trang phục nam nữ, mền, đệm em bé, túi...) và trang trí trên tre, gỗ (trong kiến trúc nhà cửa, trong tôn giáo tín ngưỡng, trên đồ gia dụng...). Tác giả cũng mô tả chi tiết các kỹ thuật và mỹ thuật cổ truyền được thể hiện qua văn hóa thổ cẩm của hai tộc người như: Cách đan sợi trên khung dệt, ngôn ngữ hình họa và bố cục hoa văn trên nền vải, cách nhuộm chi và phối màu... Có thể nói, đây là công trình nghiên cứu bài bản và chuyên sâu nhất về hoa văn thổ cẩm của 2 tộc người Ê đê và M'ông từ trước đến nay. Cuốn *Nghề thủ công truyền thống của các dân tộc Tây Nguyên* của Linh Nga Niê Kdam (2014) là công trình khảo tả chi tiết về hệ thống nghề thủ công của các tộc người thiểu số ở Tây Nguyên. Đặc biệt, tác giả dành nhiều trang viết về nghề dệt thổ cẩm của các tộc người thiểu số ở đây, trong đó có nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê. Tác giả xem nghề dệt thổ cẩm như là “hồn văn hóa thực thụ” của các tộc người thiểu số ở Tây Nguyên, vì chính nghề dệt thổ cẩm là cái nôi của văn hóa tộc người, cũng là nơi phản ánh văn hóa truyền thống của tộc người. Luận văn Thạc sĩ Văn

* Bài viết là sản phẩm của đề tài cấp tỉnh “Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy văn hóa thổ cẩm của các tộc người thiểu số ở tỉnh Đắk Nông”, Đắk Nông, 2017 - 2019.

hóa học về "Trang phục của người Bih: Đặc trưng và ứng xử tộc người" của Lương Thanh Sơn (1997) nghiên cứu về trang phục thổ cẩm của nhóm người Ê đê Bih và xem đó như là đặc trưng văn hóa của tộc người. Do bởi theo tác giả, mặc trang phục là một dạng ứng xử với cộng đồng xã hội, với môi trường, vì mỗi loại trang phục được quy định bằng chuẩn mực của xã hội. Mỗi tầng lớp, lứa tuổi, giới tính... có loại trang phục riêng. Do đó, trang phục thổ cẩm chính là văn hóa của cộng đồng. Ngoài ra trong những năm gần đây, có rất nhiều bài báo đề cập đến nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê được đăng trên các trang báo điện tử.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu về dệt thổ cẩm của tộc người Ê đê hiện nay khá phong phú. Tuy nhiên, địa bàn nghiên cứu của các công trình này đa phần đều tập trung ở tỉnh Đắk Lắk, Phú Yên, rất ít công trình đề cập đến nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê ở Đắk Nông. Đặc biệt, không có nhiều công trình đề cập đến vai trò của nghề dệt thổ cẩm đối với kinh tế, văn hóa, xã hội của tộc người Ê đê ở Đắk Nông trong truyền thống cũng như hiện tại. Do đó, đây là vấn đề cần được nghiên cứu để góp thêm nguồn tư liệu khoa học liên quan đến nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê nói chung và của người Ê đê ở Đắk Nông nói riêng.

3. Phương pháp nghiên cứu

Để có thể tìm hiểu nghề dệt thổ cẩm trong đời sống của người Ê đê ở Đắk Nông mà cụ thể là tìm hiểu về vai trò của nghề này đối với kinh tế, văn hóa, xã hội của Ê đê, chúng tôi đã điền dã dài ngày tại cộng đồng Ê đê ở xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút vào năm 2018. Đây là cộng đồng có đông hộ Ê đê dệt thổ cẩm nhất huyện hiện nay. Thông qua đợt điền dã này, chúng tôi đã thực hiện các cuộc quan sát – tham dự tại các gia đình làm nghề dệt thổ cẩm: Quan sát cách sắp xếp và đặt khung dệt trong nhà; cách giăng len/sợi vào khung dệt theo trình tự và màu sắc được định sẵn bởi nguyên tắc của hoa văn sẽ được tạo ra trên sản phẩm; cách ngồi dệt giống như hình thức “đan sợi” trên khung dệt; cách hoàn thành tấm thổ cẩm với đầy đủ màu sắc và hoa văn trên đó; cách tạo ra sản phẩm như váy, áo, chăn, túi xách... từ tấm thổ cẩm đó. Chúng tôi thực hiện công việc này ở nhiều gia đình (quan sát – tham dự 10 gia đình trong đợt điền dã đó) nhằm có sự so sánh để tìm ra đặc trưng trong nghề dệt thổ cẩm của tộc người Ê đê ở Đắk Nông. Ngoài ra, còn thực hiện gần 20 cuộc phỏng vấn sâu đối với nghệ nhân, thợ và những người đang học nghề trong cộng đồng về vai trò nghề dệt thổ cẩm đối với đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội trong quá khứ cũng như hiện tại của cộng đồng tộc người Ê đê ở đây. Những người được phỏng vấn đều là nữ, vì đây là nghề dành cho nữ giới trong cộng đồng. Họ có tuổi đời khác nhau, nghề nhân thường trên 50 tuổi; những người thợ bình thường từ 35 đến dưới 50; những người đang

học nghề chỉ từ 15 đến trên dưới 20 tuổi.

Từ kết quả của việc thực hiện quan sát – tham dự và phỏng vấn sâu tại cộng đồng, chúng tôi đã tìm hiểu được vai trò của nghề dệt thổ cẩm đối với kinh tế, văn hóa, xã hội trong truyền thống cũng như hiện tại của người Ê đê ở Đắk Nông.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Nghề dệt thổ cẩm trong đời sống kinh tế

Cuộc sống của người Ê đê ở Đắk Nông hiện nay cũng như trong quá khứ chủ yếu sống bằng nghề trồng trọt trên rẫy hoặc ruộng, và nơi canh tác thường cách xa khu vực nhà ở. Hoạt động trồng trọt chiếm vị trí quan trọng, là hoạt động tạo ra thu nhập chính cho gia đình và cộng đồng. Nghề dệt thổ cẩm chỉ là công việc phụ trong hoạt động kinh tế của người Ê đê nói riêng và các tộc người thiểu số ở Đắk Nông nói chung. Công việc này chỉ dành cho phụ nữ, vì họ cho rằng nam giới không phù hợp với tư thế ngồi dệt và không khéo léo bằng nữ giới. Nam giới chỉ có thể hỗ trợ trong việc tạo ra khung dệt, giúp sửa khung dệt khi bị hư hỏng. Người phụ nữ chỉ làm nghề này khi đã xong công việc nông nghiệp; vì nghề này không có khả năng tạo ra thu nhập chính cho gia đình, trừ một số người chuyên dệt sẽ dành toàn thời gian, nhưng số này rất ít trong cộng đồng (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018).

Mỗi năm, một người phụ nữ trưởng thành có tay nghề khá giỏi trong gia đình chỉ có thể dệt được vài tấm vải thổ cẩm. Những tấm vải này chỉ đủ để làm ra vài bộ trang phục nam hoặc nữ cho chính họ hoặc cho những thành viên trong gia đình hoặc dòng họ. Một phụ nữ Ê đê cho biết, chỉ có thể dệt thường xuyên nhất vào mùa nắng, ít dệt vào mùa mưa, vì vào mùa mưa các sợi chỉ/len thường dính với nhau, khó dệt và mùa mưa là thời gian làm nông nghiệp nên phải gác việc dệt để làm nông (tư liệu phỏng vấn, năm 2018).

Khung dệt của người Ê đê thường được đặt cố định ở một nơi gần cửa sổ trong phần bên trên của ngôi nhà, nơi có nhiều ánh sáng để người phụ nữ có thể dễ thực hiện việc dệt. Vì khung dệt khá nặng và được đặt tại một vị trí cố định nên phụ nữ Ê đê chỉ có thể dệt trong nhà mình. Họ thường dệt vào buổi sáng trước khi đi làm và sau khi từ chỗ làm trở về với điều kiện trời còn sáng. Ngoài ra, đối với những người phụ nữ Ê đê theo Công giáo, thường nghỉ làm rẫy vào chủ nhật cũng tranh thủ thêm thời gian này để dệt (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018).

Do sản phẩm làm ra ít, nên thường chỉ để sử dụng trong gia đình, dòng họ; ít được đưa và trao đổi, buôn bán ngoài thị trường; nếu có cũng chỉ diễn ra với những người mang tính đồng tộc ở khu vực Đắk Nông, không mở rộng phạm vi ra bên ngoài cộng đồng. Do đó, khi được hỏi về yếu tố “lời, lỗ trong hoạt động nghề dệt”, hầu hết những thợ dệt đều không trả lời được. Bởi, họ không tính toán

một cách rõ ràng chi phí cho hoạt động của nghề phụ này. Đối với họ, khi tiết kiệm được một khoản chi phí nhỏ từ hoạt động nông nghiệp, sẽ sử dụng khoản tiết kiệm này để mua nguyên liệu dệt. Khoản tiền bỏ ra khoảng từ vài trăm ngàn đến hơn một triệu đồng để dệt ra được một tấm vải thổ cẩm tùy loại; sau đó may lại thành một hoặc hai cái áo nam, hoặc váy nữ, hoặc để nguyên thành chăn... tùy mục đích của người dệt. Những thành phẩm này thường không có giá nhất định, có khi bán được 500 ngàn đồng/áo nam, nhưng cũng có lúc chỉ bán được 300 ngàn đồng tùy theo mối quan hệ trong cộng đồng; hay 700 ngàn đồng/váy nữ, nhưng cũng có lúc chỉ bán được 400 ngàn; một chiếc chăn có thường bán khoảng 2 triệu, nhưng cũng nhiều khi bán được 1,2 triệu vì mối quan hệ. Ngoài ra, sản phẩm làm ra còn được dùng làm quà tặng trong các nghi lễ như đám hỏi, đám cưới, đám tang; hoặc sử dụng trong gia đình. Công lao động để hoàn thành một sản phẩm thường không được qui đổi một cách rõ ràng, do không tính được một sản phẩm hoàn thành phải mất bao nhiêu công lao động để qui đổi (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018). Vì thế, yếu tố “lời và lỗ” trong hoạt động kinh tế của nghề dệt thổ cẩm ở cộng đồng người Ê đê trong quá khứ cũng như hiện tại là không quan trọng đối với họ.

Tuy nhiên, qua tư liệu phỏng vấn cho thấy, trong cộng đồng người Ê đê, trong các dịp lễ như hỏi, cưới, tang ma... người dân đến với nhau bằng quà tặng, đó sản phẩm từ thổ cẩm, có thể là váy, áo, chăn, mền... Trong truyền thống cũng như hiện tại, tặng các sản phẩm dệt thổ cẩm là nét đặc trưng văn hóa không chỉ của người Ê đê mà còn là của các tộc người thiểu số ở khu vực Tây Nguyên nói chung. Trong đám cưới của người Ê đê, mẹ cô dâu, chú rể và các chị em gái của họ phải tặng cho con cháu họ những sản phẩm dệt thổ cẩm; hoặc trong đám tang, những người trong dòng họ cũng tặng chăn thổ cẩm cho người đã khuất (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018). Nếu trong gia đình Ê đê có người biết dệt, họ sẽ dệt để tạo ra các sản phẩm thổ cẩm là quà tặng, và sẽ tiết kiệm rất nhiều chi phí cho gia đình trong các dịp lễ thường xuyên diễn ra trong dòng họ và cộng đồng, nếu so với việc phải bỏ tiền ra mua (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018). Vì vậy, nếu xét ở khía cạnh tiết kiệm về mặt chi tiêu, mặc dù nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê không giúp tạo ra thu nhập cho gia đình, nhưng lại tiết kiệm được một khoản chi phí đáng kể trong việc chi tiêu cho quà tặng vào các dịp lễ của gia đình, dòng họ.

Cũng chính vì điều này mà khi khảo sát ở cộng đồng người Ê đê tại Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, đa số phụ nữ Ê đê đều không muốn bỏ nghề dệt thổ cẩm truyền thống của họ, mặc dù nghề này không mang lại thu nhập chính cho gia đình và cộng đồng, nhưng cũng có đóng góp đáng kể đối với kinh tế của gia đình ở khía cạnh tiết kiệm. Hơn nữa, đây là nghề

thủ công truyền thống mang tính tộc người, thể hiện bản sắc văn hóa tộc người qua sản phẩm được tạo ra, nên cộng đồng Ê đê luôn mong muốn giữ gìn nó và họ đã giữ gìn được nó cho đến tận ngày nay.

4.2. Nghề thổ cẩm trong đời sống văn hóa

Người Ê đê thể hiện bản sắc văn hoá của mình thông qua trang phục truyền thống. Mỗi người Ê đê đến 18 tuổi, được xem là đến tuổi trưởng thành, dù là nam hay nữ đều được mẹ chuẩn bị cho ít nhất một bộ trang phục truyền thống. Bộ trang phục này do chính người mẹ tặng cho con mình. Do đó, người phụ nữ Ê đê phải biết dệt vải và mong muốn con gái của mình khi lớn lên cũng biết dệt.

Hiện nay, trang phục truyền thống được làm từ thổ cẩm vẫn có ý nghĩa quan trọng với người Ê đê trong việc thể hiện văn hoá của họ. Điều này được thể hiện rõ trong việc người Ê đê luôn mặc trang phục truyền thống trong các sự kiện quan trọng trong gia đình như các nghi lễ liên quan đến vòng đời người của các thành viên trong gia đình. Ví dụ một đám cưới của người Ê đê, ngoài cô dâu, chú rể bắt buộc phải mặc trang phục truyền thống; những thành viên gần gũi khác như cha, mẹ, anh chị em ruột của cô dâu và chú rể cũng mặc bộ trang phục truyền thống (tư liệu điền dã của đề tài, năm 2018). Đây được xem như “một quy định ngầm” của toàn bộ quá trình diễn ra nghi thức. Nghĩa là mặc trang phục truyền thống bằng thổ cẩm là một trong những nghi thức không thể thiếu trong nghi thức của lễ cưới ở cộng đồng Ê đê tại Đắk Nông hiện nay cũng như trong quá khứ. Theo người dân, nếu gia đình khó khăn, không thể sở hữu cho riêng mình những bộ trang phục truyền thống, họ có thể đi mượn những người trong họ hàng hoặc hàng xóm để đảm bảo tính trang nghiêm theo nguyên tắc của cộng đồng, nếu không sẽ bị cộng đồng lên án và không đồng ý (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018).

Bên cạnh việc tặng và mặc trang phục thổ cẩm truyền thống, việc tặng chăn/mền thổ cẩm của người Ê đê trong các dịp lễ vừa mang nét đẹp văn hóa của cộng đồng, vừa mang tính hỗ trợ trong mối quan hệ gia đình, dòng họ và cộng đồng. Do đó trong quá trình khảo sát tại cộng đồng Ê đê ở Đắk Nông, chúng tôi được biết có những trường hợp gia đình Ê đê tổ chức đám cưới cho con, hoặc đám tang cho cha mẹ, nhưng lại thiếu số lượng chăn/mền thổ cẩm cần thiết để làm quà, và lại không có tiền để mua thêm, họ có thể mượn những tấm chăn/mền mới từ gia đình trong cùng dòng họ, hoặc những gia đình thân quen. Sau khi hoàn tất nghi lễ, sẽ dệt để trả lại (tư liệu điền dã của đề tài, năm 2018). Theo người Ê đê, việc mượn những sản phẩm thổ cẩm để làm quà tặng trong các nghi lễ, rồi sau đó gia đình dệt để trả lại là việc làm diễn ra thường xuyên trong cộng đồng từ xưa đến nay, vì thường không tích lũy sản phẩm trong cùng một lúc để làm quà tặng cho đám cưới hoặc đám tang, và cũng không có nhiều

tiền để mua nhiều sản phẩm thổ cẩm trong cùng một lúc (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018). Việc này nhằm thể hiện tình cảm tương trợ của những người trong cộng đồng dành cho nhau.

Ngoài ra, khi tặng quà trọng nghi lễ cũng là dịp để thể hiện mối quan hệ gần gũi, tình cảm yêu thương của các thành viên trong gia đình, dòng họ và xóm giềng dành cho nhau. Do đó, sản phẩm thổ cẩm do chính người phụ nữ Ê đê dệt ra có giá trị về mặt trao truyền văn hóa giữa các thành viên và giữa các thế hệ trong cộng đồng. Trong nghi lễ đặt tên cho đứa trẻ, mẹ đứa trẻ thay mặt nhận món quà thổ cẩm đầu tiên do bà nội và bà ngoại tặng cho đứa trẻ. Đó thường là một tấm vải thổ cẩm rộng và dài được dùng để làm cái địu cho đứa trẻ sau này. Người Ê đê xem cái địu này là món quà quan trọng đầu tiên cho đứa trẻ vì đây là vật dụng cần thiết che chở cho nó; và còn mang ý nghĩa bà trực tiếp tham gia vào việc chăm sóc cháu của mình (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018). Hay những sản phẩm thổ cẩm được người mẹ của cô dâu, chú rể tặng cho con trong đám cưới; anh, chị, em... tặng cô dâu, chú rể nhằm thể hiện tình cảm gần gũi, sự ấm áp của người thân mỗi khi mặc bộ trang phục hoặc đắp tấm chăn/mền; và còn thể hiện sự gắn bó trong các mối quan hệ. Những đồ vật được tặng luôn được xem là đồ quý, nên họ thường không sử dụng trong ngày thường, đặc biệt là không sử dụng trong khi lao động. Họ mặc trong các dịp lễ hội, hoặc những sự kiện quan trọng liên quan đến bản thân và gia đình của họ (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018). Hoặc những tấm chăn thổ cẩm được người thân dành tặng cho người chết trong đám, thường được quấn quanh thi thể của người đã khuất; hoặc được đắp lên quan tài của người chết và đem chôn cùng với quan tài. Theo quan niệm của người Ê đê, việc chôn theo những tấm chăn thổ cẩm cho người chết là hình thức “chia của”. Tuy nhiên, hiện nay đa phần người Ê đê ở Đăk Nông theo Công giáo, nên họ không tin người chết có thể “sống lại” để sử dụng các sản phẩm được chia ở “thế giới sau khi chết”; nhưng họ vẫn tặng những tấm chăn thổ cẩm và chôn chúng theo người chết, và cũng thực hiện theo nguyên tắc xé rách một góc các tấm thổ cẩm này trước khi chôn như truyền thống. Mục đích của việc làm này là vì, người Ê đê tin rằng thế giới của người chết đảo ngược so với thế giới của người đang sống. Do đó, những gì đã bị xé rách hoặc bị vỡ ở thế giới người sống sẽ trở nên nguyên vẹn và lành lặn trong thế giới của người chết. Tuy hiện nay, người Ê đê theo Công giáo, nhưng vẫn thực hiện nghi thức này vì là quan niệm truyền thống. Và theo họ, việc tặng cho người chết những tấm chăn thổ cẩm hay chôn theo trang phục truyền thống và các đồ dùng khác không nhằm mục đích để người chết sử dụng ở thế giới khác mà nhằm biểu hiện tình thương, tình thân của người sống dành cho người mất. Vì vậy, thực hiện nghi

thức quấn chăn thổ cẩm được tặng quanh người chết hoặc đắp trên quan tài là thể hiện tình cảm của người sống dành cho người chết; đó là sự bao bọc, che chở cẩn thận, và luôn yêu thương. Tấm chăn thổ cẩm được tặng cho người chết và được chôn theo người chết còn thể hiện “sợi dây” tình cảm gắn bó lâu dài giữa người sống với người chết (tư liệu điền dã của đề tài, năm 2018).

Bên cạnh đó, người Ê đê ở Đăk Nông hiện nay còn sử dụng các sản phẩm thổ cẩm để tặng cho cha mẹ trong các dịp lễ quan trọng của Công giáo như lễ Phục sinh, Giáng sinh; năm mới,... để tỏ lòng biết ơn “sinh thành, dưỡng dục”. Cách tốt nhất với hình thức này là chính người con tự dệt vải và may thành sản phẩm thổ cẩm mà cha mẹ ưa thích. Đây được xem là cách báo hiếu cụ thể mà người Ê đê thường làm cho cha mẹ mình trong các dịp lễ hiện nay (tư liệu điền dã của đề tài, năm 2018).

Vậy là, nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê ở Đăk Nông không chỉ tạo ra một sản phẩm văn hoá vật chất, mà còn hàm chứa cả ý nghĩa về văn hoá tinh thần, tạo ra mối dây tình thân gắn bó giữa các thế hệ trong gia đình, dòng họ và cộng đồng. Nhờ đó, văn hoá Ê đê thông qua nghề dệt thổ cẩm và việc sử dụng các sản phẩm thổ cẩm đã và đang được trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và xa hơn, các giá trị về văn hóa, ý thức văn hóa tộc người luôn được củng cố trong từng thành viên của tộc người Ê đê. Người Ê đê hiện nay rất tự hào khi khoác lên mình bộ trang phục thổ cẩm truyền thống trong các dịp lễ, tết hoặc những buổi lễ tại nhà thờ; bởi “hòn” văn hóa được lưu giữ qua màu sắc và hoa văn trên trang phục thổ cẩm. Vì vậy, người phụ nữ Ê đê được ngợi khen giỏi trong nghề dệt thổ cẩm, cũng là một trong những tiêu chí được xét đến khi đi “bắt chồng” của người con gái Ê đê trong truyền thống cũng như hiện tại (tư liệu điền dã của đề tài, năm 2018).

4.3. Nghề dệt thổ cẩm trong đời sống xã hội

Người Ê đê theo chế độ mẫu hệ, người phụ nữ lớn tuổi là người có uy tín nhất trong gia đình, gọi là *khoa sang*. Bà có trách nhiệm trong việc trông nom tài sản, hướng dẫn sản xuất, điều hòa mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình. Nghề dệt thổ cẩm là hoạt động kinh tế phụ của gia đình, chỉ có người phụ nữ đảm trách nên việc truyền nghề và thực hiện nghề cũng chỉ trong phạm vi những người phụ nữ trong gia đình dưới sự trọng nể, chỉ bảo của *khoa sang* (tư liệu điền dã của đề tài, năm 2018).

Việc dạy nghề dệt được các bà mẹ Ê đê chỉ dạy cho con gái rất cẩn thận, đặc biệt là từ khi cô gái ở trong độ tuổi từ 13 đến 15. Trước tiên, người mẹ yêu cầu con gái phải ngồi bên khung dệt để xem mẹ dệt; sau khi đã xem tỉ mỉ các động tác dệt, mới được phép ngồi vào khung để thực hành dệt và người mẹ luôn ở bên chỉ dẫn từng thao tác từ đơn giản đến

phức tạp. Thành thạo công đoạn này sẽ được chỉ sang công đoạn khác. Lúc đầu chỉ là làm quen với khung dệt, rồi bắt đầu học cách dệt đơn giản. Tiếp theo sẽ học sắp xếp khung dệt cho đúng thứ tự, học cách giăng len/sợi lên khung dệt theo trình tự màu sắc và hoa văn của sản phẩm dự định dệt, tiếp theo học cách dệt để tạo thành hoa văn trên sản phẩm như mong muốn. Các công đoạn này luôn đòi hỏi sự tỉ mỉ, nên người học phải cẩn thận và luôn có người giám sát chỉ dạy bên cạnh để hướng dẫn từng chi tiết. Để sản phẩm dệt ra được đẹp và nhanh, đòi hỏi tay nghề của người dệt phải giỏi, muốn vậy phải thường xuyên luyện dệt và chịu khó học hỏi, tìm tòi sáng tạo trong khi dệt.

Hiện nay, trong cộng đồng Ê đê ở Đắk Nông, có thể đến học người quen trong buôn. Những người phụ nữ có tay nghề giỏi luôn sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm cho những người mới biết dệt, hoặc chỉ bảo tận tình cho những cô gái trẻ mới bắt đầu học nghề mà không nhận thù lao (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018). Nguyên nhân của việc giúp đỡ lẫn nhau trong nghề là do mối quan hệ đồng tộc, quan hệ xóm giềng; đó là mối quan hệ xã hội bền chặt từ truyền thống, nên yếu tố kinh tế không được đề cập đến trong vấn đề truyền nghề.

Ngoài ra, trong những năm gần đây, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông cũng tổ chức các lớp dạy nghề dệt thổ cẩm miễn phí dành cho nữ giới trong cộng đồng các tộc người thiểu số ở Đắk Nông. Các nghệ nhân Ê đê được mời làm giảng viên trực tiếp giảng dạy cho người dân. Kinh phí các lớp học do tỉnh chi trả, mục đích nhằm nâng cao tay nghề của người thợ, tạo công việc trong lúc nông nhàn của nữ giới và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

Theo ý kiến chia sẻ của người Ê đê, việc học và giữ gìn nghề dệt thổ cẩm trong cộng đồng, ngoài ý nghĩa giúp cho họ tạo ra sản phẩm đáp ứng nhu cầu sử dụng trong gia đình, dòng họ vào các dịp lễ quan trọng, còn có ý nghĩa giáo dục đạo đức cho con cái, duy trì sự đoàn kết lẫn nhau trong xã hội. Một người mẹ khi dạy nghề dệt cho con gái, bên cạnh mong muốn con giỏi nghề, còn muốn con biết trách nhiệm đối với gia đình, dòng họ sau khi trưởng thành và lập gia đình với việc dệt thổ cẩm này. Đó là việc phải tạo các sản phẩm thổ cẩm để phục vụ cho chính gia đình của cô con gái trong các dịp thực hiện nghi lễ sau này. Nói cách khác, việc dệt được mặc nhiên giao phó cho các cô gái và xã hội mong muốn các cô gái hoàn thành nghĩa vụ của mình. Một phụ nữ Ê đê chia sẻ, khi cô còn trẻ, mẹ cô luôn muốn cô học dệt với bà. Tuy nhiên, lúc đó, cô chưa ý thức việc dệt vải có thể mang lại lợi ích hay ý nghĩa gì. Bản thân cô cảm thấy mình không khéo tay và từ chối việc học dệt. Trong thời gian đó, mẹ cô đã thuyết phục cô nhiều và thậm chí đã giận khi cô nhất định không chịu học. Cha cô phải can thiệp vào việc khuyên răn này và cô đã vâng lời để học dệt với mẹ mình. Lúc

đó, gia đình cô có hai khung dệt, một cho mẹ cô và một cho cô. Trong khi mẹ cô ngồi dệt, cô luôn ngồi ở bên cạnh để nhìn bà dệt và sau đó đã được dệt trên chính khung dệt của cô. Trong lúc dệt, mẹ cô đã nói chuyện với cô rất nhiều điều về những việc xảy ra trong gia đình, cách xử lý các tình huống để gia đình hoà hợp và đặc biệt nhất là ích lợi của việc dệt. Mẹ cô nói rằng, người phụ nữ phải biết dệt để chăm lo cho chính con cái của mình và nếu không biết dệt thì phải tốn rất nhiều tiền để mua váy áo. Hoàn cảnh gia đình càng nghèo thì càng phải học dệt để đỡ tiền mua trang phục... Cô cho biết, hiện nay khi cô đã là người mẹ trong gia đình, cô cảm thấy những điều mẹ cô dạy khi ngồi bên khung dệt rất đúng. Không những cô biết dệt mà cô còn biết cách ứng xử tốt đẹp với người khác nhờ những câu chuyện, những lời dạy dỗ của mẹ. Hiện nay, con gái của cô vẫn được cô dạy cho biết dệt và dạy những câu chuyện ứng xử trong cuộc sống gia đình, cũng như ngoài xã hội trong khi ngồi học dệt như cô lúc trước (tư liệu phỏng vấn của đề tài, năm 2018). Việc con gái trong gia đình tự nguyện học nghề dệt thổ cẩm và có tay nghề giỏi luôn là mong muốn của những người mẹ trong cộng đồng Ê đê ở Đắk Nông, vì họ cho rằng, đó là cách ứng xử tốt nhất với của con gái với người mẹ, cũng là cách để rèn luyện đức tính tốt đẹp của người phụ nữ Ê đê trong các mối quan hệ gia đình và xã hội.

Như vậy, nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê ở Đắk Nông có giá trị quan trọng trong việc tạo dựng mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình và cộng đồng, tạo nên sự cố kết về mặt xã hội và tương trợ lẫn nhau thông qua việc truyền và dạy nghề. Có thể nói, đây là vai trò quan trọng mà nghề dệt thổ cẩm đã và đang đem lại cho cộng đồng tộc người Ê đê ở Đắk Nông nói riêng, ở khu vực Tây Nguyên nói chung.

5. Kết luận

Nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê nói riêng và của các tộc người thiểu số ở khu vực Đắk Nông nói chung được xem là nghề phụ trong hoạt động kinh tế của tộc người. Tuy là hoạt động kinh tế phụ và không đem đến nguồn thu nhập chính cho gia đình và cộng đồng, nhưng nghề dệt thổ cẩm đã có những vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của người Ê đê ở Đắk Nông trong truyền thống cũng như hiện tại.

Cụ thể, trong đời sống kinh tế, nghề dệt thổ cẩm đã góp phần tiết kiệm chi tiêu cho việc mua sắm quà tặng vào các dịp lễ hội của gia đình, dòng họ và cộng đồng. Nghề dệt thổ cẩm còn góp phần vào đời sống văn hóa cộng đồng bằng việc duy trì và trao truyền bản sắc văn hóa tộc người thông qua việc sử dụng các sản phẩm thổ cẩm làm quà tặng và trang phục trong các dịp lễ hội của cá nhân, cộng đồng và tôn giáo. Trong đời sống xã hội, nghề này còn góp phần giáo dục đạo đức, khẳng định giá trị chuẩn

mức của cộng đồng, tính đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau giữa các thành viên trong xã hội thông qua việc dạy và học nghề giữa các thế hệ với nhau trong gia đình. Đó chính là những đóng góp quan trọng

của nghề dệt thổ cẩm trong đời sống của người Ê đê ở Đắk Nông nói riêng và ở khu vực Tây Nguyên nói chung.

Tài liệu tham khảo

- Cường, P. (2018). *Một mài giữ nghề dệt thổ cẩm truyền thống ở lại với buôn làng*. Đăng trên mục Dân tộc miền núi của trang điện tử Báo Tin tức tại địa chỉ <http://baotintuc.vn> (truy cập ngày 16/9/2019)
- Dương, T. (2018). *Người giữ hồn dân tộc Ê đê qua nghề dệt thổ cẩm*. Đăng trên mục Văn hóa – xã hội của trang điện tử Đắk Lắk tại địa chỉ www.krongbuk.daklak.gov.vn (truy cập ngày 16/9/2019)
- Kdam, L. N. N. (2014). *Nghề thủ công truyền thống của các dân tộc Tây Nguyên*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa thông tin.
- Nhân, Đ. T. (2018). *Bảo tồn nghề dệt thổ cẩm của người Ê đê*. Đăng trên mục Sắc màu 54 của trang điện tử Báo Dân tộc tại địa chỉ <http://baodantoc.com.vn> (truy cập ngày 16/9/2019)
- Son, C. T. (2000). *Hoa văn cổ truyền Đắk Lắk*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.

- Son, L. T. (1997). *Trang phục của người Bih: Đặc trưng và ứng xử tộc người*. (Luận văn thạc sĩ Văn hóa học. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội).
- Thuy, T. T. T. (2005). “Textiles of Vietnam’s Ethnic Groups”. *SPAFA Journal*. Vol 15 (No 3)
- Tỉnh ủy – Hội đồng Nhân dân – UBND tỉnh Đắk Nông. (2011). *Địa chí Đắk Nông*. Nxb. Từ Điển Bách Khoa
- Tình, V. X. (Chủ biên, 2018). *Các dân tộc ở Việt Nam. Tập 4: “Nhóm Ngôn ngữ Hán và Mã Lai Đa Đảo*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật
- Tư liệu điền dã tại cộng đồng Ê đê ở huyện Cư Jút vào tháng 5 năm 2018
- Tư liệu phỏng vấn sâu tại cộng đồng Ê đê ở huyện Cư Jút vào tháng 5 năm 2018

BROCADE WEAVING IN THE LIFE OF EDE PEOPLE IN DAK NONG PROVINCE

Huynh Ngoc Thu
Tran Thi Ngoc Luu

University of Social Sciences and
Humanities
Email: hnthu76@hcmussh.edu.vn

Received: 30/10/2019
Reviewed: 1/11/2019
Revised: 6/11/2019
Accepted: 9/11/2019
Released: 20/11/2019

DOI:

Abstract

Brocade weaving is considered a one of the traditional crafts of the Ede ethnic group in particular and of the ethnic minorities Dak Nong province in general and to be a secondary job in the economic activities of these ethnic groups. Products made to be used in the family or as gifts during festivals. Although being a secondary job, but weaving has been playing an important role in the economic, cultural and social life of Ede ethnic group in Dak Nong province. To understand clearly this role, we conducted long-term work in the Ede community in Cu Jut district in 2018; observed at the families engaged in weaving; in-depth interviews with artisans, craftsmen and apprentices to learn about this role for the community. Hence understanding weaving with important contributions to the life of the Ede ethnic group in Dak Nong province in particular and in the Central Highlands region in general, both in tradition and in the present

Keywords

Brocade weaving; Ede ethnic group in Dak Nong province; Cu Jut district, Dak Nong province.